

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**

**TỈNH PHÚ YÊN**

Bản án số: **55/2021/HS-PT**

Ngày: 13/9/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Nguyên Tùng;

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Việt Hùng và ông Trần Minh Quang.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Giang Nin – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đông – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 13 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 58/2021/TLPT-HS ngày 13 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thanh B do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2021/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

*Bị cáo có kháng cáo:* **Nguyễn Thanh B**, sinh năm 1979; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đồng Th, sinh năm 1931 và bà Lê Thị Q, sinh năm 1935; có vợ Huỳnh Thị Hồng G, sinh năm 1981 và 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 14/01/2020, bị Công an xã H (nay là phường H) xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ về hành vi cố ý gây thương tích (đã nộp phạt); Ngày 30/7/2020, bị UBND thị xã Đ ra Quyết định số 947/QĐ-XPHC xử phạt hành chính 11.000.000 đồng về hành vi vô ý làm hư hỏng tài sản (đã nộp phạt); nhân thân: Ngày 17/6/1999, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục A1 thời hạn 24 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng và gây thương tích; Ngày 23/11/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Yên (nay là thị xã Đ) xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong; bị cáo tại ngoại; có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 04/7/2020, Nguyễn Thanh B không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 78G1-213.68 của Bình lưu hành theo hướng Nam – Bắc trên đường Quốc lộ 1A, khi đến Km1348+420 thuộc thôn P, xã H, thị xã Đ; do không chú ý quan sát đã gây tai nạn với bà Lê Thị A và xe mô tô biển số 52L7-8024 do ông Phạm S (chồng bà A) điều khiển, đang dừng phía trước cùng chiều cách lề đường phía Đông 01m để bốc trái cây lên xe.

Hậu quả: Bà Lê Thị A, ông Phạm S bị thương được đưa đi cấp cứu, điều trị, đến 01 giờ 30 phút ngày 05/7/2020 bà A chết do chấn thương sọ não; ông S bị thương tích, tỷ lệ 06%. Xe mô tô 78G1-213.68 hư hỏng phải sửa chữa 2.700.500 đồng; xe mô tô 52L7-8024 hư hỏng phải sửa chữa 501.600 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2021/HS-ST ngày 11/6/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đ đã tuyên Nguyễn Thanh B phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng Điểm a, Khoản 2, Điều 260; Điểm b, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự; phạt bị cáo Nguyễn Thanh B 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn ghi nhận phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/6/2021, bị cáo Nguyễn Thanh B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ngày 21/7/2021, bị hại Phạm S; đồng thời là người đại diện hợp pháp của bà Lê Thị A có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo hưởng án treo.

**Tại phiên tòa**, bị cáo Nguyễn Thanh B vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm c, Khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo – Sửa bản án sơ thẩm; phạt bị cáo Nguyễn Thanh B 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Thanh B không tranh luận, xin Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 04/7/2020, Nguyễn Thanh B không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 78G1-213.68 lưu hành trên Quốc lộ 1A theo hướng Nam – Bắc, đến Km 1348+420 thuộc thôn P, xã H, thị xã Đ; do không chú ý quan sát, đã tông vào bà Lê Thị A và ông Phạm S đang dừng xe

mô tô biển số 52L7-8024 phía trước cùng chiều để bốc xếp trái cây lên xe, gây tai nạn; làm chết một người, lỗi thuộc về bị cáo, đã vi phạm Khoản 9 Điều 8; Khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Thanh B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm a, Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, làm thiệt hại tính mạng của người bị hại, bản thân bị cáo được xem là người có nhân thân không tốt, nên cần xử phạt nghiêm. Tuy nhiên, tội phạm mà bị cáo gây ra là lỗi vô ý, sau khi phạm tội luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường số tiền 150.000.000 đồng để khắc phục toàn bộ thiệt hại, được người bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thỏa thuận bồi thường thêm cho gia đình bị hại, tại cấp phúc thẩm chứng minh đã bồi thường thêm cho gia đình bị hại 30.000.000 đồng, được bị hại Phạm S, đồng thời là đại diện hợp pháp cho bà Lê Thị A tiếp tục làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt, xin cho bị cáo hưởng án treo; bị cáo được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính, đang nuôi hai con còn nhỏ, vợ không có nghề nghiệp, thường xuyên đau bệnh; tai nạn xảy ra bị cáo cũng bị thương tích; mặt khác, người bị hại dùng xe cơ giới trên làn đường giành cho xe thô sơ, cách lề đường ra ngoài lòng đường 01m để bốc xếp hàng hóa lên xe, trong hoàn cảnh ban đêm, trời tối, nhưng không có tín hiệu cần thiết để báo cho người điều khiển phương tiện khác biết, đã vi phạm Điểm a, Khoản 3 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ, mặc dù chỉ là lỗi hành chính nhưng cũng là nguyên nhân dẫn đến tai nạn; bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điểm b, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, trong đó có tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm, nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, là có căn cứ chấp nhận.

[3] Bị cáo kháng cáo được chấp nhận không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên không xét.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Điểm c, Khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo – Sửa bản án sơ thẩm về hình phạt;*

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng Điểm a, Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh B – 09** (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Thanh B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TANDCC tại Đà Nẵng (1);
- TAND thị xã Đ (2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- VKSND thị xã Đ (1);
- Sở tư pháp (1);
- PV27 (1);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Nguyên Tùng**